

BỘ NỘI VỤ-BỘ TƯ
PHÁP-BỘ TÀI CHÍNH-
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI
CAO-VIỆN KIỂM SÁT
NHÂN DÂN TỐI CAO
Số: 03/TT-LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 1984

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao, Bộ Nội vụ, Bộ Tư
pháp,
Bộ Tài chính số 03-TT/LB ngày 23 tháng 4 năm 1984 quy định
chế độ thu giữ, bảo quản, xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ
trong các vụ án hình sự**

Thu giữ, bảo quản, xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ là vấn đề quan trọng trong tố tụng hình sự. Làm tốt công tác này là vấn đề nguyên tắc để bảo đảm cho việc điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án được đúng pháp luật, chính xác, đấu tranh chống tội phạm có kết quả. Đồng thời đây cũng là một việc cần thiết để bảo vệ tài sản của nhà nước, của tập thể, của công dân và liên quan trực tiếp đến việc giữ gìn phẩm chất của cán bộ.

Tuy nhiên, thời gian qua, trong khi chưa có Bộ luật Tố tụng hình sự, các ngành hữu trách chưa có quy định chặt chẽ và thống nhất về vấn đề này, đó cũng là một trong các nguyên nhân mà do đó nhiều nơi việc thu giữ, bảo quản, xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ có những hiện tượng vi phạm pháp luật, không những gây trở ngại cho hoạt động tố tụng, xâm phạm trái phép tài sản của công dân, mà còn phát sinh hiện tượng tiêu cực trong một số cán bộ các cơ quan công an, Viện kiểm sát, và toà án.

Vì vậy, trong khi chờ đợi xây dựng Bộ luật Tố tụng hình sự, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp và Bộ Tài chính ra thông tư quy định chế độ thu giữ, bảo quản xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ trong các vụ án hình sự như sau:

I. THU GIỮ VẬT CHỨNG VÀ TÀI SẢN KÊ BIÊN, TẠM GIỮ

A. THU GIỮ VẬT CHỨNG

1. Vật chứng là những vật dùng vào việc phạm tội, vật mang dấu vết tội phạm, vật có liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như tiền bạc hay tài sản khác có được bằng con đường phạm tội. Những vật đó dùng để phát hiện tội phạm, chứng minh những tình tiết thực tế của tội phạm.

2. Vật chứng phải được cơ quan điều tra thu giữ đầy đủ và kịp thời. Khi khám xét thu giữ vật chứng phải theo đúng thẩm quyền và thủ tục pháp luật quy định.

Các vật chứng phát hiện được, thứ gì cần chụp ảnh thì phải chụp ảnh. Biên bản khám xét thu giữ vật chứng phải ghi rõ từng thứ vật chứng phát hiện được về: vị trí, số lượng, trọng lượng, phẩm chất, kích thước, màu sắc và cao đặc điểm khác. Vật chứng là tiền mặt thì phải ghi rõ số lượng các loại tiền, nếu là ngoại tệ thì phải ghi thêm là tiền nước nào và trong trường hợp cần thiết còn phải ghi cả số in trên đồng tiền.

Vật chứng là kim khí quý, đá quý, thuốc phiện ... thì phải niêm phong trước mặt bị can, bị cáo, hoặc thân nhân của họ. Niêm phong phải làm cẩn thận và dễ dàng phát hiện dấu vết nếu phẩm chất niêm phong đã bị mở. Trên niêm phong phải ghi rõ số lượng, phẩm chất và các đặc điểm khác của các vật có trong niêm phong, có chữ ký của cán bộ thu giữ, của bị can hoặc thân nhân của họ và của đại diện Ủy ban nhân dân xã, phường, niêm phong thứ gì và niêm phong như thế nào phải ghi vào biên bản thu giữ vật chứng.

Khi khám xét, nếu phát hiện những thứ Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ thì cũng thu giữ để xét.

3. Thứ gì đem về cơ quan điều tra, phải ghi rõ trong biên bản. Những thứ không thể đem về cơ quan điều tra được (cồng kền hoặc không thể di chuyển) thì phải mô tả cụ thể trong biên bản và chụp ảnh rồi giao cho Ủy ban nhân dân xã, phường hoặc chủ nhà bảo quản vật chứng đó cho đến khi xét xử và bản án đã có hiệu lực pháp luật. Biên bản khám xét thu giữ vật chứng làm thành 3 bản: để giao cho người bị khám xét, cơ quan khám xét và đưa vào hồ sơ vụ án. Trường hợp có giao cho Ủy

ban nhân dân xã, phường bảo quản vật chứng, thì phải lập biên bản giao cho uỷ ban nhân dân xã, phường.

4. Đối với những vật chứng cần phải có sự xem xét của Nhà chuyên môn để phân biệt thật giả (khi khí quý, đá quý, thuốc phiện, thuốc chữa bệnh, ngoại tệ ...) hoặc để xác định tính năng, tác dụng của thứ vật chứng đó (hoá chất, vũ khí ...) thì phải trưng cầu giám định ngay. Chi phí cho giám định lấy kinh phí nghiệp vụ, không được trích vào vật chứng hoặc tài sản tạm giữ.

B. KÊ BIÊN, TẠM GIỮ TÀI SẢN

1. Tài sản kê biên, tạm giữ là tiền bạc, đồ vật của bị can bị cáo và những người liên quan trực tiếp đến tội phạm, mà các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử kê biên, tạm giữ để bảo đảm việc bồi thường, tiền nộp phạt khi xử lý, xét xử vụ án.

2. Việc kê biên, tạm giữ tài sản chỉ được tiến hành trong các trường hợp phạm tội, mà pháp luật quy định bị can, bị cáo phải bồi thường thiệt hại vật chất quan trọng, phạt một số tiền lớn, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Tài sản kê biên tạm giữ bao gồm: Tài sản của bị can, bị cáo hiện có trong nhà, trong người, tài sản cho vay mượn, cho thuê tài sản đưa đi sửa chữa, tài sản gửi hoặc thuê giữ, tiền gửi tiết kiệm và nhà cửa.

Chỉ kê biên tạm giữ những thứ có giá trị và trị giá tương ứng với số tiền có thể phải bồi thường hoặc tiền phạt. Không kê biên, tạm giữ những thứ tối thiểu cần thiết cho cuộc sống và sản xuất hàng ngày của gia đình bị can, bị cáo, nhất là việc niêm phong nhà phải xem xét hết sức thận trọng. Vật kỷ niệm, đồ thờ cúng, nói chung không kê biên, tạm giữ, trừ những thứ có giá trị tương đối lớn.

3. Thứ gì thật cần thiết (vàng thỏi, vàng lá, tiền mặt ...) mới tạm giữ, những thứ khác sau khi kê biên thì giao cho người đang quản lý tài sản bảo quản cho đến khi xét xử và bản án đã có hiệu lực pháp luật. Tài sản tạm giữ là kim khí quý đá quý, thì phải niêm phong trước mặt người có của hoặc người giao các vật đó. Thẻ thức niêm phong cũng như đối với vật chứng.

Khi khám xét kê biên, tạm giữ tài sản phải làm đúng thủ tục. Biên bản phải ghi rõ ràng, đầy đủ (như với vật chứng), thứ gì tạm giữ, thứ gì giao cho người đang quản lý

tài sản bảo quản cũng phải ghi vào biên bản. Biên bản phải làm 3 bản giao cho người đang quản lý tài sản 1 bản, cơ quan kê biên, tạm giữ một bản và 1 bản đưa vào hồ sơ vụ án. Những tài sản tạm giữ thuộc loại phải giám định thì trưng cầu giám định ngay. Kết luận giám định về tài sản tạm giữ phải sao gửi cho người quản lý tài sản trước đó biết.

4. Trong giai đoạn điều tra, truy tố, các cán bộ cơ quan điều tra và các kiểm sát viên có quyền ra lệnh bắt người phạm tội thì có quyền ra lệnh khám nhà để kê biên tạm giữ tài sản. Trong các trường hợp cơ quan điều tra ra lệnh phải được Viện kiểm sát nhân dân phê chuẩn mới có hiệu lực thi hành. Trừ việc khám nhà để kê biên, tạm giữ tài sản trong các trường hợp phạm tội quả tang, khẩn cấp.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử thì quyền này thuộc về Toà án nhân dân.

II. BẢO QUẢN VÀ GIAO NHẬN VẬT CHỨNG VÀ TÀI SẢN TẠM GIỮ

1. Vật chứng đã thu đã và tài sản tạm giữ phải bảo quản chu đáo, có sổ sách ghi chép rõ ràng, đầy đủ, có phương tiện bảo quản chắc chắn, có chế độ và cán bộ quản lý chặt chẽ, không để hư hỏng, mất mát. Nghiêm cấm các hành vi lấy cắp, đổi chác, sử dụng, mua bán và phân phối nội bộ.

Việc thưởng cho những người có thành tích phát hiện, truy bắt bọn tội phạm, chỉ được giải quyết sau khi vụ án đã qua xét xử và bản án đã có hiệu lực pháp luật hoặc đã có quyết định miễn tố của Viện kiểm sát nhân dân.

2. Nếu vật chứng hoặc tài sản tạm giữ là hàng tiêu dùng mau hỏng (lương thực, thực phẩm tươi sống, dược phẩm, dược liệu ...) thì sau khi thu giữ cơ quan điều tra giao ngay cho cửa hàng quốc doanh chuyên doanh mặt hàng đó. Đơn vị nhận hàng thanh toán tiền cho cơ quan điều tra theo giá thu mua khuyến khích hiện hành. Cơ quan điều tra gửi tiền vào Ngân hàng. Chứng từ về việc gửi tiền phải đưa vào hồ sơ vụ án. Vật chứng thuộc các loại sau đây thì giao cho các cơ quan có chức năng tạm thời quản lý chờ xử lý.

Kim khí quý, đá quý, tiền mặt (kể cả ngoại tệ), phải giao ngay cho ngân hàng.

- Thuốc phiện, ma túy, giao cho cơ quan chuyên doanh dược liệu đặc sản của tỉnh, thành hoặc trung ương.

- Chất độc, chất có vi trùng, giao cơ quan y tế
- Vũ khí, chất nổ giao cho cơ quan công an hoặc cơ quan quân sự
- Việc gửi tiền vào Ngân hàng và giao vật chứng cho các cơ quan nói trên, cơ quan điều tra thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân và cơ quan tài chính biết.

Khi chuyển giao vật chứng đến các cơ quan để tạm thời quản lý, nếu xét thấy cần thiết, cơ quan điều tra giữ lại một phần để làm xét nghiệm, giám định hoặc để chứng minh tội phạm trước phiên tòa. Giữ lại thứ gì, số lượng bao nhiêu, cơ quan điều tra phải ra quyết định và đưa vào hồ sơ vụ án.

3. Tài sản tạm giữ cũng phải gửi ngân hàng ngay đối với kim khí quý, đá quý, tiền mặt.

4. Khi cơ quan điều tra gửi tiền bán vật chứng thuộc loại mau hỏng, vật chứng là tiền mặt, cũng như tiền mặt thuộc tài sản tạm giữ vào ngân hàng, phải ghi rõ tiền của vụ án nào tạm giữ chờ xử lý để khi rút ra được nhanh chóng.

5. Việc giao nhận vật chứng và tài sản tạm giữ phải kịp thời, đầy đủ và đúng thủ tục như: lập biên bản, có chữ ký và đóng dấu cơ quan của bên giao nhận, và làm thành nhiều bản để mỗi bên giao nhận giữ một bản và đưa vào hồ sơ vụ án một bản.

- Trong từng trường hợp cụ thể còn phải:

- Những vật chứng và tài sản tạm giữ do cơ quan điều tra trực tiếp thu giữ rồi chuyển giao cho các cơ quan tạm thời quản lý chờ xử trí (như nói ở điểm - chương II) phải lập biên bản giao vào từng cơ quan. Biên bản phải ghi rõ từng thứ như biên bản thu giữ và trao gửi cho cơ quan tài chính biết.

- Trường hợp vụ án đầu cơ, buôn lậu ... từ các cơ quan hành chính chuyển sang để truy cứu trách nhiệm hình sự thì các cơ quan này phải chuyển theo hồ sơ vụ án: biên bản thu giữ vật chứng và biên bản chuyển giao vật chứng cho các cơ quan tạm thời quản lý chờ xử lý, để khi xét xử tòa án quyết định việc xử lý cả người phạm tội và vật chứng.

Nếu cơ quan hành chính có tạm giữ tài sản của đương sự, thì phải chuyển theo hồ sơ cả bằng chứng từ và hiện vật.